

Số: /QĐ-UBND Khánh Hòa, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y, thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 2313/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Thú y, Quản lý dê điều và Phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 5252/QĐ-BNNMT ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y, thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 16/TTr-SNNMT ngày 08/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y, thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa *(đính kèm Phụ lục)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Bộ NN&MT (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CB và Công TTĐT tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT, NTL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH,
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÚ Y, THỦY SẢN THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI
TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH,
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÚ Y, THỦY SẢN

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính nội bộ cấp tỉnh		
1	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật vượt quá khả năng của địa phương Mã số TTHC: 5.000102 (Sửa đổi, bổ sung TTHC: Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương)	Thú y, thủy sản	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường)
2	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Mã TTHC: 5.000104	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường)
3	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Mã TTHC: 6.000220	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường)
4	Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường)
5	Công bố dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường)
6	Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

			(Sở Nông nghiệp và Môi trường)
7	Phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường)
B	Thủ tục hành chính nội bộ cấp xã		
1	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp xã.
3	Hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật	Thú y	- Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Cơ quan, đơn vị thực hiện phân công nhiệm vụ.

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÚ Y, THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật vượt quá khả năng của địa phương. Mã TTHC: 5.000102

1.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Bước 2: UBND cấp tỉnh gửi văn bản yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ.

- Bước 3: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc thẩm định nội dung, tham mưu đề xuất.

- Bước 4: Các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính thực hiện thẩm định nội dung, tham mưu đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ; gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính.

- Bước 5: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp nội dung tham mưu, đề xuất của cơ quan, đơn vị trực thuộc; gửi văn bản tham mưu, đề xuất về UBND tỉnh.

- Bước 6: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật vượt quá khả năng của địa phương.

1.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định.

1.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Thú y;

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Quyết định số 5252/QĐ-BNNMT ngày 12/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y, thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Thủ tục Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Mã TTHC: 5.000104

2.1 Trình tự thực hiện

- Bước 1: Chi cục Chăn nuôi và Thú y gửi văn bản tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch bệnh động vật

- Bước 3: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y.

2.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định

2.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh .

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật trên cạn.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên trên địa bàn cấp tỉnh và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thú y ngày 19/6/2015

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Mã TTHC: 6.000220

3.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Chi cục Chăn nuôi và Thú y gửi văn bản tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch bệnh động vật

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y.

3.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Văn bản chấp thuận công bố hết dịch của Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của Cục Chăn nuôi và Thú y.

3.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh .

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Việc công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Trong thời gian 21 ngày kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng bị chết, bị tiêu hủy, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố.

- Đã phòng bệnh bằng vắc-xin cho động vật mắc cảm với bệnh dịch được công bố đạt tỷ lệ trên 90% số động vật trong diện tiêm trong vùng có dịch và trên 80% số động vật trong diện tiêm trong vùng bị dịch uy hiếp hoặc đã áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc cảm với bệnh trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc trong khoảng thời gian quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT đối với vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn tại mục 5 của Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT, bảo đảm đạt yêu cầu vệ sinh thú y.

- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của Sở Nông nghiệp và Môi trường và văn bản chấp thuận công bố hết dịch gửi kèm biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của Cục Chăn nuôi và Thú y.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thú y ngày 19/6/2015

- Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Thủ tục Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp

4.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Trường hợp vùng biên giới nước láng giềng có dịch bệnh động vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công bố vùng dịch uy hiếp trong phạm vi 5 km tính từ biên giới.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố vùng dịch uy hiếp trong phạm vi 5 km tính từ biên giới.

- Bước 3: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua bưu chính.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình đề nghị công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Dự thảo văn bản của UBND tỉnh Công bố vùng bị dịch uy hiếp

+ Dự thảo văn bản của UBND báo cáo cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

4.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật;

- Có văn bản đề nghị công bố dịch của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh/Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015.

- Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 04/4/2023 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Thủ tục Công bố dịch bệnh động vật thủy sản

5.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Chi cục Chăn nuôi và Thú y gửi văn bản tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch bệnh động vật.

- Bước 3: Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được đề nghị công bố dịch bệnh động vật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thú y.

5.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị công bố dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

5.4. Thời hạn giải quyết: 24 giờ, kể từ khi nhận được đề nghị công bố dịch bệnh động vật.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật thủy sản.

5.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Công bố dịch bệnh động vật thủy sản khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật;

- Có văn bản đề nghị công bố dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Thú y;

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016, sửa đổi bổ sung tại Thông tư 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 04/4/2023 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Văn bản hợp nhất 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

6. Thủ tục Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản

6.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Sau ít nhất 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xử lý xong ổ dịch cuối cùng mà không phát sinh ổ dịch mới và đã thực hiện các biện pháp quy định tại điểm b, c Khoản 1 Điều 36 của Luật Thú y, Chi cục Chăn nuôi và Thú y có báo cáo bằng văn bản và đề nghị Cục Thủy sản và Kiểm ngư thẩm định Điều kiện công bố hết dịch.

- Bước 2: Cục Thủy sản và Kiểm ngư tổ chức thẩm định Điều kiện công bố hết dịch trong thời gian không quá 48 giờ đối với các xã thuộc vùng đồng bằng

hoặc 72 giờ đối với các xã thuộc vùng sâu, vùng xa kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Bước 3: Ngay sau khi hoàn thành việc thẩm định Điều kiện công bố hết dịch, Cục Thủy sản và Kiểm ngư có văn bản trả lời Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Bước 4:

Trường hợp 1: Điều kiện công bố hết dịch bảo đảm, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổng hợp văn bản trả lời thẩm định công bố hết dịch, báo cáo và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố hết dịch theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 của Luật Thú y, chuyển bước 5.

Trường hợp 2: Điều kiện công bố hết dịch chưa bảo đảm, Cục Thủy sản và Kiểm ngư hướng dẫn Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện các biện pháp cần thiết đáp ứng Điều kiện công bố hết dịch, quay lại bước 1.

- Bước 5: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố hết dịch theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 của Luật Thú y.

6.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Hồ sơ Chi cục Chăn nuôi và Thú y gửi Cục Thủy sản và Kiểm ngư thẩm định: Văn bản đề nghị thẩm định Điều kiện công bố hết dịch.

- Hồ sơ Chi cục Thú y đề nghị Chủ tịch UBND cấp tỉnh công bố hết dịch:

+ Văn bản trả lời của Cục Thủy sản và Kiểm ngư;

+ Tổng hợp báo cáo thẩm định Điều kiện công bố hết dịch.

6.4. Thời hạn giải quyết: Cục Thủy sản và Kiểm ngư tổ chức thẩm định Điều kiện công bố hết dịch trong vòng 48 giờ đối với các xã thuộc vùng đồng bằng hoặc 72 giờ đối với các xã thuộc vùng sâu, vùng xa kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Chi cục chăn nuôi và Thú y.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp, thẩm định: Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật thủy sản.

6.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Điều kiện để công bố hết dịch bệnh động vật bao gồm:

- Không phát sinh ổ dịch bệnh động vật mới kể từ khi ổ dịch bệnh động vật cuối cùng được xử lý theo quy định đối với từng bệnh;

- Đã áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật mắc cảm với bệnh dịch bệnh động vật trong vùng có dịch;
- Đã thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y đối với vùng có dịch;
- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của Chi cục Chăn nuôi và Thú y và được Cục Thủy sản và Kiểm ngư thẩm định, công nhận.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Thú y;
- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016, sửa đổi bổ sung tại Thông tư 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.
- Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 04/4/2023 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Văn bản hợp nhất 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

7. Thủ tục Phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

7.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Xây dựng kế hoạch

Hàng năm, Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Bước 2: Trình phê duyệt kế hoạch.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch và dự toán kinh phí trước ngày 30/11 hằng năm.

- Bước 3: Gửi kế hoạch đã được phê duyệt đến Cục Thủy sản và Kiểm ngư để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát thực hiện.

7.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Dự thảo kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

7.4. Thời hạn giải quyết: Trước ngày 30/11 hằng năm.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

7.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016, sửa đổi bổ sung tại Thông tư 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 04/4/2023 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã.

1.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi cấp xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y.

1.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định.

1.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật trên cạn.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Không quy định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện (nếu có):

Việc công bố dịch bệnh động vật bao gồm các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên trên địa bàn cấp tỉnh và

có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Thú y.

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Thủ tục Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật trên cạn có đủ điều kiện công bố hết dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã

2.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi cấp xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố hết dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố hết dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y.

2.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị công bố hết dịch của Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã;

- Văn bản chấp thuận công bố hết dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

2.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Không quy định.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện (nếu có)

Việc công bố hết dịch bệnh động vật bao gồm các điều kiện sau đây:

- Trong thời gian 21 ngày kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng bị chết, bị tiêu hủy, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố.

- Đã phòng bệnh bằng vắc-xin cho động vật miễn cảm với bệnh dịch được công bố đạt tỷ lệ trên 90% số động vật trong diện tiêm trong vùng có dịch và trên 80% số động vật trong diện tiêm trong vùng bị dịch uy hiếp hoặc đã áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật miễn cảm với bệnh trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc trong khoảng thời gian quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT đối với vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn tại mục 5 của Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT, bảo đảm đạt yêu cầu vệ sinh thú y.

- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương và văn bản chấp thuận công bố hết dịch gửi kèm theo biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Thú y.

- Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Thủ tục Hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

3.1. Trình tự thực hiện

a) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật không hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

Căn cứ văn bản huy động người tham gia khắc phục dịch bệnh và Bảng chấm công, hàng tháng Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp kinh phí hỗ trợ theo Mẫu số 3c, ban hành Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 4b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2025/NĐ-CP.

b) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

Cơ quan, đơn vị phân công, huy động người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật sử dụng dự toán được cấp có thẩm quyền giao để hỗ trợ người của cơ quan, đơn vị mình tham gia khắc phục dịch bệnh động vật.

Cơ quan, đơn vị căn cứ theo phân công nhiệm vụ để thực hiện việc chi trả hỗ trợ cho người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan.

3.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật không hưởng lương từ ngân sách nhà nước

Thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản huy động người tham gia khắc phục dịch bệnh;
- Bảng chấm công;
- Bảng tổng hợp kinh phí hỗ trợ theo Mẫu số 3c tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2025/NĐ-CP.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

b) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

Thành phần hồ sơ gồm: Bản phân công nhiệm vụ

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, đơn vị thực hiện phân công nhiệm vụ.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

a) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Cơ quan, đơn vị thực hiện phân công nhiệm vụ.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định về việc hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật theo Mẫu số 4b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2025/NĐ-CP.

- Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 400.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 500.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

- Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được phân công, huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 300.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

3.9. Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có):

Bảng tổng hợp đề xuất (hoặc kết quả thực hiện) hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật theo Mẫu số 3c ban hành kèm theo Nghị định số 116/2025/NĐ-CP.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện (nếu có):

- Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật là người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống một hoặc một số bệnh động vật quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 116/2025/NĐ-CP theo phân công, huy động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trên cơ sở tính chất, quy mô dịch bệnh để thực hiện một hoặc nhiều hoạt động sau đây:

+ Thống kê; xác nhận thiệt hại do dịch bệnh động vật;

+ Xử lý ổ dịch; lấy mẫu; mổ khám, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; điều tra, xác minh dịch bệnh động vật; bắt, giữ, vận chuyển, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật;

+ Tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để phòng, chống dịch bệnh động vật;

+ Trục tử, chôn, trảm để kiểm soát dịch bệnh động vật.

- Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật phải được cơ quan, đơn vị nhà nước có thẩm quyền phân công hoặc huy động bằng văn bản.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Quyết định số 2313/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Thú y, Quản lý dê điều và Phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Mẫu số 3c

ỦY BAN NHÂN DÂN

BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ NGƯỜI THAM GIA KHẮC PHỤC DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT (Từ ngày.... tháng.... năm đến ngày tháng.... năm....)

STT	Địa phương (cấp tỉnh, cấp xã)	Kinh phí hỗ trợ người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia khắc phục dịch bệnh động vật (triệu đồng)		
		Tổng NSNN hỗ trợ	NSTW hỗ trợ	NSDP đảm bảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

I	TỔNG SỐ			
1				
2				
II	CHI TIẾT THEO ĐỊA PHƯƠNG			
1				
2				

Ghi chú: UBND cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp tỉnh; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

(4), (5): Bảng tổng hợp của UBND cấp xã thì để trống.

....., ngày tháng năm

**XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ
NƯỚC**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**
(Ký tên đóng dấu)

Họ và tên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
(CẤP XÃ).....**

Số: .../QĐ-UBND

Mẫu số 4b
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày....tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

ỦY BAN NHÂN DÂN (CẤP XÃ)...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày .../.../2025 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Theo đề nghị của.... .

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn (cấp xã).... và kinh phí hỗ trợ cụ thể theo danh sách tại Phụ lục gửi kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. ... và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND cấp tỉnh (để b/c);
- ...
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên đóng dấu)

Họ và tên